TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **03**/2020/HS-ST
Ngày 11-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Dương Minh Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Huy Quang – Chủ tịch Hội nông dân huyện U Minh.

Bà Trần Lệ Chi – Hiệu trưởng trường Tiểu học Thái Văn Lung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Lụa là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Ngô Chí N, sinh ngày 02-02-2002 tại xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp 4, xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Ngô Văn U, sinh năm 1980 và mẹ: Lâm Bích T, sinh năm 1978; vợ và con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Chị Lâm Bích T, sinh năm 1978 – Là mẹ của bị cáo Ngô Chí N (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp 4, xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Võ Giang N – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị hại:* Chị Huỳnh Thị Mỹ X, sinh năm 1991 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp 2, xã N, huyện M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 17-10-2019, Ngô Chí N đến chơi game tại tiệm Internet Lý N thuộc khóm 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Cà Mau. Bị cáo N nhìn thấy chị Huỳnh Thị Mỹ X cắm sạc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 7 - 64GB, màu xanh ở trong phòng ngủ, rồi điều khiển xe máy rời khỏi nhà. Bị cáo N nảy sinh ý định trộm điện thoại trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi quan sát, N phát hiện tại vách phòng ngủ có 01 lỗ thủng, nên đưa tay trái vô rút dây sạc và lấy điện thoại cất vào túi quần. N tiếp tục ngồi chơi game hơn 15 phút, thì điện thoại cho xe ôm chở N về nhà của anh Phạm Sơn C. Quá trình điều tra, bị cáo Ngô Chí N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá số: 17/KL-HĐĐG, ngày 24-10-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M kết luận: Giá trị còn lại của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 7, 64GB, Ram 4GB đã qua sử dụng là 2.231.200 đồng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 5137/C09B, ngày 22-11-2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Xác định tại thời điểm giám định (tháng 11 năm 2019) Ngô Chí N có độ tuổi từ 17 năm 04 tháng đến 17 năm 10 tháng.

Tại Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 03-02-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Ngô Chí N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Chí N phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 và 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Chí N từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày 11 tháng 3 năm 2020; giao bị cáo Ngô Chí N cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và yêu cầu Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Ngô Chí N nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, đã ăn năn hối cải nên xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên và Kiểm sát viên thực hiện hành vi tố tụng và ban hành các quyết định, văn bản tố tụng đúng theo

quy định pháp luật nên các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp. Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Chí N khẳng định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo tự nguyện khai báo; những người tiến hành tố tụng không ép cung, mớm cung, bức cung đối với bị cáo.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ngô Chí N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Ngày 17-10-2019, trong lúc đang chơi game thấy chị Huỳnh Thị Mỹ X sạc điện thoại trong buồng ngủ, thì Ngô Chí N đã nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và chơi game. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản, Ngô Chí N thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu hiệu Xiaomi Redmi 7 - 64GB, Ram 4GB, giá trị là 2.231.200 đồng. Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 5137/C09B, ngày 22-11-2019: Xác định tại thời điểm giám định (tháng 11 năm 2019) Ngô Chí N có độ tuổi từ 17 năm 04 tháng đến 17 năm 10 tháng.

[3] Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Chí N phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và phải chịu chế tài hình sự nghiêm khắc nhưng vì hám lợi, lười lao động và để có tiền phục vụ cho nhu cầu chi xài cá nhân nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại trái pháp luật nhằm thu lợi bất chính cho bản thân.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo: Bị cáo N phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo có công với cách mạng: Ông cố ngoại của bị cáo tên Lâm Văn L là liệt sĩ; tại phiên tòa, bị hại Huỳnh Thị Mỹ X xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và hậu quả xảy ra không lớn. Bị cáo N được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên khả năng nhận thức và điều khiển hành vi chưa được hoàn thiện. Vì lẽ đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo Ngô Chí N ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử phạt cải tạo bị cáo tại địa phương cũng đảm bảo tính răn đe, phòng

ngừa và tạo điều kiện giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 7 - 64GB, Ram 4GB, màu xanh đã trả cho bị hại X. Chị X không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 và 101 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Ngô Chí N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Ngô Chí N **09** (**Chín**) tháng tù nhưng cho bị cáo Ngô Chí N hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày 11 tháng 3 năm 2020.

Giao bị cáo Ngô Chí N cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì giải quyết theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Về án phí: Bị cáo Ngô Chí N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo Ngô Chí N và bị hại Huỳnh Thị Mỹ X có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện U Minh;
- Cơ quan THA HS huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Dương Minh Út